

Số: 04 /TB-YDC

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO

Về mức thu học phí và lệ phí

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/01/2014.

Căn cứ Quyết định số 962/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 08/03/2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Tư thực Đức Trí. Quyết định số 166/QĐ-LĐTBXH ngày 13/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên trường Cao đẳng Tư thực Đức Trí thành Trường Cao đẳng Công nghệ Y - Dược Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ tình hình thực tế của Trường;

Trường Cao đẳng Công nghệ Y - Dược Việt Nam thông báo mức thu học phí, lệ phí và các khoản thu khác cụ thể như sau:

I. Mức thu học phí, lệ phí

A. Trình độ cao đẳng

STT	Nội dung	Mã ngành/ngành	Thời gian đào tạo	Mức thu (VNĐ)
I	Học phí			
1	Hệ chính quy (5 tháng/ kỳ)			
1	Dược	6720201	6 kỳ (30 tháng)	1.404.000đ/tháng 7.020.000đ/kỳ
2	Điều dưỡng	6720301		
3	Kỹ thuật xét nghiệm y học	6720602		
4	Kỹ thuật phục hồi chức năng	6720603		
5	Hộ sinh	6720303		
6	Y sĩ đa khoa	6720101	6 kỳ (30 tháng)	2.300.000đ/tháng 11.500.000đ/kỳ
7	Y học cổ truyền	6720102		

8	Chăm sóc sắc đẹp (Trực tiếp)	6810404	6 kỳ (30 tháng)	1.300.000đ/tháng 6.500.000đ/kỳ
9	Chăm sóc sắc đẹp (Tự học có hướng dẫn)	6810404		1.410.000đ/tháng 7.050.000đ/kỳ
10	Tiếng Anh	6220206		1.088.000đ/tháng 4.440.000đ/kỳ
11	Tiếng Trung Quốc	6220209		1.530.000đ/tháng 7.650.000đ/kỳ
12	Các ngành khác	6810103		1.200.000đ/tháng 6.000.000đ/kỳ
2	Hệ liên thông			
1	Dược	6720201	Thời gian đào tạo theo số tín chỉ được tích lũy	1.404.000đ/tháng
2	Điều dưỡng	6720301		
3	Chăm sóc sắc đẹp (trực tiếp)	6810404		1.300.000đ/ tháng
4	Chăm sóc sắc đẹp (Tự học có hướng dẫn)	6810404		1.800.000đ/tháng
3	Học lại, thi lại			
1	Học phí học lại 01 nhóm từ 5-10sv			450.000đ/ TC
2	Học ghép khóa sau			
3	Lệ phí thi lại/ tính theo học phần			200.000đ/SV
II	Lệ phí khác			
1	Lệ phí xét tuyển			
1.1	Dược; Điều dưỡng; KT xét nghiệm y học; KT phục hồi chức năng			500.000đ/ thí sinh
1.2	Y sĩ đa khoa; Y học cổ truyền			950.000đ/ thí sinh
2	Lệ phí thực hành, thực tập và cấp bằng tốt nghiệp			
2.1	Dược; Điều dưỡng; KT xét nghiệm y học; KT phục hồi chức năng			200.000đ/ sinh viên
2.2	Y sĩ đa khoa; Y học cổ truyền			2.000.000đ/ sinh viên
3	Học GDQPAN	Tại thời điểm do bên Quân sự quy định		
4	BHYT sinh viên	Theo quy định của BHXH		
5	Lệ phí phúc khảo bài thi	150.000đ/lần/bài thi		

B. Trình độ trung cấp

STT	Nội dung	Mã ngành/nghề	Thời gian đào tạo	Mức thu (VNĐ)
I	Học phí			
1	Chăm sóc sắc đẹp	6810404	24 tháng	950.000đ/tháng 5.700.000đ/kỳ
II	Lệ phí			
1	Lệ phí xét tuyển			350.000đ/ thí sinh
2	Lệ phí cấp bằng			200.000đ/ sv

C. Trình độ Sơ cấp

STT	Nội dung	Mã ngành/nghề	Thời gian đào tạo	Mức thu (VNĐ)
I	Học phí			
1	Chăm sóc da		06 tháng	1.000.000đ/tháng
2	Nhân viên chăm sóc người cao tuổi		06 tháng	1.200.000đ/ tháng

D. Đào tạo thường xuyên

STT	Nội dung	Mã ngành/nghề	Thời gian đào tạo	Mức thu (VNĐ)
I	Học phí			
1	Kỹ thuật viên chăm sóc da		60 ngày	2.500.000
2	Kỹ thuật viên xoa bóp bấm huyệt - vật lý trị liệu		60 ngày	2.500.000
3	Xăm, phun, thêu, trên da không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm		60 ngày	2.500.000

II. Tổ chức thực hiện

1. Mức học phí, lệ phí và các khoản thu khác áp dụng từ ngày 01/01/2023 và thay thế các văn bản đã ban hành trước đây của Trường cao đẳng Công nghệ Y – dược Việt Nam.

2. Các đơn vị, phòng ban liên quan thông báo đến sinh viên, học viên các khóa của Trường biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các đơn vị, phòng ban;
- Người học các khóa;
- Website;
- Lưu VT, KHTC.

HIỆU TRƯỞNG



ThS Nguyễn Văn Tuấn